

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thủy lợi năm ngày 19/6/2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 649/TTr-SNNMT ngày 25/5/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp giấy phép cho Ban quản lý dự án ĐTXD xã Hiệp Hòa (địa chỉ: Thôn số 1, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh) được hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, cụ thể như sau:

1. Tên hạng mục cấp phép: Thi công xây dựng các hạng mục công trình trên tuyến kênh tưới 1B đoạn từ K2+713,21 đến K3+138 để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp đường từ ĐT296 và KDC Đức Thịnh.

2. Vị trí, phạm vi hoạt động: Trên tuyến kênh tưới 1B đoạn từ K2+713,21 đến K3+138 do Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Nam Sông Thương quản lý, thuộc địa phận xã Hiệp Hòa tỉnh Bắc Ninh.

3. Quy mô và giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

- Đoạn từ K2+929,74 đến K3+138: Xây dựng mới cống hộp kết cấu BTCT M300 dọc kênh, tiết diện mặt cắt ngang chữ nhật, kích thước  $n \times (B \times H) = 2 \times (2,0 \times 2,0)$  m; móng cống đổ bê tông lót M100 dày 10cm đặt trên lớp đá dăm đệm dày 10 cm, bên dưới đóng cọc tre để tăng cường ổn định, cao độ đáy cống hoàn trả tại K2+929,74 là +10,80m, tại K3+138 là +10,78m (tương ứng bằng cao độ đáy kênh hiện hiện trạng); dọc tuyến cống bố trí các hố ga thăm với khoảng cách trung bình 15m /hố để phục vụ công tác quản lý, nạo vét; chiều dài cống hộp  $L=208,26$ m.

- Đoạn từ K2+713,21 đến K2+929,74: Bóc bỏ mái kênh hiện trạng bị hư hỏng; đắp đất gia cố mái kênh hệ số mái  $m = 1,0$  m; kè gia cố hai bên mái kênh bằng tấm bê tông đúc sẵn M200 kích thước  $(0,55 \times 0,55 \times 0,06)$ m, đặt trong hệ thống khung dầm BTCT M250 (gồm: Dầm chân kè kích thước  $(0,4 \times 0,7)$ m, dầm

khóa mái đỉnh kè (0,25 x 0,4)m, dầm dọc mái kè kích thước (0,25 x 0,25)m); bố trí khe lún (10m/khe) giằng dầu giữa các đơn nguyên dầm. Chiều dài phạm vi gia cố mái kè L = 214,5 m.

*(Chi tiết có hồ sơ thiết kế kèm theo)*

4. Thời gian cấp phép: Từ ngày được cấp phép đến hết ngày 20/8/2026.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Ban quản lý dự án ĐTXD xã Hiệp Hòa:

a) Thực hiện đúng các nội dung trong giấy phép được cấp, mọi thay đổi phải báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Nam Sông Thương và được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận bằng văn bản;

b) Trước khi thi công phải trình giấy phép với Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Nam Sông Thương để kiểm tra, giám sát quá trình thi công đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

c) Việc thi công phải tuân thủ đúng hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công đã được thẩm định, phê duyệt và đúng các nội dung của giấy phép. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu trong hồ sơ khảo sát, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình;

d) Phối hợp với Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Nam Sông Thương xây dựng tiến độ thi công để không ảnh hưởng tới nhiệm vụ cấp nước của tuyến kênh;

e) Trong quá trình thi công, tuân thủ sự kiểm tra, giám sát của Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Nam Sông Thương và các đơn vị liên quan. Không làm ảnh hưởng đến kết cấu của công trình thủy lợi liên kề, xử lý tiếp giáp giữa công trình cũ và mới đảm bảo ổn định và không thấm nước. Trong khi thi công, nếu gây ra hư hỏng công trình phải khắc phục sửa chữa và chịu mọi chi phí thực hiện;

g) Sau khi thi công hoàn thành công trình, Ban quản lý dự án ĐTXD xã Hiệp Hòa có trách nhiệm nạo vét, vận chuyển tất cả các vật cản, đất cát và các vật liệu rơi vãi trong lòng kênh do quá trình thi công ra khỏi phạm vi tuyến kênh; bàn giao lại công trình và phần diện tích đất nằm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi cho Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Nam Sông Thương để thực hiện quản lý, khai thác công trình;

h) Các nội dung khác thực hiện theo Tờ trình 649/TTr-SNNMT ngày 25/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc, kiểm tra Chủ đầu tư thực hiện theo đúng các nội dung trong giấy phép.

3. Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Nam Sông Thương: Chủ trì phối hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm

tra quá trình thi công xây dựng theo đúng hồ sơ thiết kế; tiếp nhận công trình và phần diện đất nằm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi sau khi dự án hoàn thành. Thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện giấy phép được cấp về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*qua Chi cục Thủy lợi*) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty TNHH Một thành viên KTCTTL Nam Sông Thương, UBND xã Hiệp Hòa, Ban quản lý dự án ĐTXD xã Hiệp Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- TT Phục vụ HCC tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP<sub>(Ô.Luýn)</sub>;
- Lưu: VT, KTN<sub>(Nam)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Xuân Lợi**